TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27** /2022/HSST
Ngày 28 tháng 4 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Ngô Thị Thu Hường.**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Hoan,** ông **Nguyễn Xuân Thuật**.
- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Duy Liệu- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2022. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/TLST - HS ngày 06 tháng 4 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn S** (Tên gọi khác: Không), sinh năm: 1978. Tại huyện VT, tỉnh VP; Nơi cư trú: Thôn Đại Định, xã Cao Đại, huyện VT, tỉnh VP; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đức M, sinh năm 1948 và bà Đỗ Thị H (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Tố L, sinh năm 1981; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền án: Không

* Tiền sự: Có 01 tiền sự bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh đập gây thương tích cho thành viên gia đình theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05 ngày 08/6/2021. Bị cáo chưa chấp hành quyết định xử phạt này.

* Nhân thân: Ngày 28/5/2019, bị bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo chấp hành xong ngày 03/12/2020.

Bị tạm giữ từ ngày 23/12/2021, chuyển tạm giam ngày 29/12/2021, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 45 phút ngày 22/12/2021, Trần Văn S dùng điện thoại gọi vào số điện thoại của một người phụ nữ (S lưu tên trong danh bạ điện thoại là "Ba", S không biết tên tuổi, địa chỉ của người phụ nữ này). S hỏi mua của người phụ nữa này 01 gói ma túy Heroin, người phụ nữ này đồng ý bán cho S 01 gói ma túy Heroin với giá 400.000 đồng và hẹn S về đến đập tràn thuộc xã Minh Châu, huyện Ba Vì thì gọi điện lại. Sau đó S điều khiển xe máy BKS: 88L1- 2602 đi từ chỗ làm đến đập tràn thuộc xã Minh Châu thì S gọi điện lại cho người phụ nữ nói trên. Người phụ nữ này đã bảo S đi qua đập tràn đến Trạm biến thế thì rẽ phải rồi tiếp tục đi thẳng sẽ có một bé gái đi xe đạp đứng chờ, đưa tiền cho bé gái này thì bé gái đó sẽ đưa ma túy. S tắt máy rồi đi theo chỉ dẫn của người phụ nữ này, khi đi qua Trạm biến thế khoảng gần 01 km thì gặp một bé gái khoảng 13-14 tuổi đứng cạnh một chiếc xe đạp (S không biết tên, tuổi, địa chỉ của cháu bé này). S đi đến và đưa cho bé gái 400.000 đồng, bé gái này cầm tiền rồi đưa cho S 01 gói ma túy được gói bằng nilong màu xanh. S cầm gói ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe đi tìm chỗ sử dụng ma túy, khi đi đến đoạn đường vắng (cách vị trí S mua được ma túy khoảng 200m), S thấy dưới mặt đường có mảnh giấy bạc nên đã dừng xe, nhặt mảnh giấy bạc và đi vào bụi cỏ ở gần đó rồi mở gói ma túy ra định sử dụng, lúc này có người đi đến nên S đã gói lại gói ma túy như ban đầu, sau đó gói mảnh giấy bạc ở ngoài cùng, S cầm gói ma túy ở tay trái và điều khiển xe máy đi về, khi đi đến khu vực Khu 4, xã Minh Châu thì bị tổ tuần tra của Công an xã Minh Châu dừng xe yêu cầu kiểm tra. Do hoảng sợ nên S đã thả gói ma túy từ tay trái xuống đất cạnh vị trí S đứng nhưng đã bị lực lượng công an phát hiện, thu giữ 01 chất bột màu trắng được bọc ngoài bằng nilon màu xanh và lớp giấy bạc màu trắng nghi là ma túy. S khai nhận đây là gói ma túy heroine mà S mới mua được để sử dụng cho bản thân. Công an xã Minh Châu đã lập biên bản, tạm giữ, niêm phong tang vật rồi đưa S cùng tang vật liên quan về trụ sở tiếp tục làm việc.

Tại bản kết luận giám định số 9395/KLGĐ-PC09 ngày 31/12/2021 của phòng PC09- CATP Hà Nội kết luận: "Chất bột màu trắng bên trong gói giấy (được bọc ngoài bằng nilong màu xanh và lớp giấy bạc màu trắng) có khối lượng: **0,123** gam, là loại ma túy **Heroine**"

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu đối với Trần Văn S, kết quả S **dương tính** với ma túy.

*** Tang vật thu giữ**

- 01 (một) phong bì niêm phong tang vật có chứa ma túy mang tên Trần Văn S do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định.

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ-đen, số khung: RLHJC4320AY166540, số máy: JC43E-5632626, lắp BKS: 88L1-

2602, đã qua sử dụng. Đây là chiếc xe máy đăng ký chính chủ tên S ngày 22/12/2021, S điều khiển chiếc xe máy trên đi mua ma túy để sử dụng thì bắt quả tang. Kết quả tra cứu xác định, chiếc xe máy trên không phải tang vật của vụ án nào.

- 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu HUAWEI, màu bạc, số IMEI 1: 860906034212867, số IMEI 2: 860906034232873, bên trong lắp 01 sim số: 0358.279.365, loại máy màn hình cảm ứng, đã vỡ màn hình, đã qua sử dụng, tạm giữ của S. Đây là điện thoại và sim số của S sử dụng để liên lạc hỏi mua ma túy ngày 22/12/2021.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 05/4/2022 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong tang vật có chứa ma túy mang tên Trần Văn S do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định.

+ Đề nghị tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ-đen, số khung: RLHJC4320AY166540, số máy: JC43E-5632626, lắp BKS: 88L1-2602, đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu HUAWEI, màu bạc, số IMEI 1: 860906034212867, số IMEI 2: 860906034232873, bên trong lắp 01 sim số: 0358.279.365, loại máy màn hình cảm ứng, đã vỡ màn hình, đã qua sử dụng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn S thừa nhận do bản thân nghiện ma túy nên đã nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng. Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 22/12/2021, S đã dùng điện thoại gọi vào số điện thoại

của một người phụ nữ, người phụ nữ này đồng ý bán cho S 01 gói ma túy Heroin với giá 400.000 đồng. Qua hướng dẫn của người phụ nữ, đến khoảng 12 giờ 20 phút, ngày 22/12/2021, tại địa phận xã Minh Châu, huyện Ba Vì, Trần Văn S đã mua được một gói ma túy của một bé gái khoảng 13-14 tuổi. Sau khi mua được ma túy, S định đem ra sử dụng thì bị lực lượng chức năng bắt giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định số: 9395/KLGĐ-PC09 ngày 31/12/2021 của phòng PC09- CATP Hà Nội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận, hành vi tàng trữ 01 gói ma túy Heroine có tổng trọng lượng **0,123** gam của Trần Văn S đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng phát luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, là nguyên nhân phát sinh những loại tội phạm khác.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2019 đã được Nhà nước quan tâm đưa đi cai nghiện, năm 2021 bị xử phạt hành chính về hành vi gây thương tích cho thành viên trong gia đình nhưng bị cáo không coi đó là bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà nay lại tiếp tục phạm tội nên phải có hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bắt cách ly bị cáo một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội và đấu tranh phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) phong bì niêm phong tang vật có chứa ma túy, mang tên Trần Văn S do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ-đen, đã cũ nát, BKS: 88L1-2602, có 1 chìa kháo điện, có hai gương chiếu hậu, xe đã cũ nát, không khởi động được, số khung : RLHJC4320AY166540, số máy: JC43E-5632626 và 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu HUAWEI, màu bạc đã cũ nát, màn hình bị vỡ, số IMEI 1: 860906034212867, số IMEI 2: 860906034232873, bên trong lắp 01 sim số: 0358.279.365. Xét thấy đây là

phương tiện bị cáo dùng vào việc trao đổi, mua ma túy cần tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước.

[7] Đối với người phụ nữ dùng số thuê bao "0867506301" mà S đã trao đổi để mua ma túy là do một người bạn xã hội cho S số điện thoại, S không có quan hệ quen biết và cũng không biết tên tuổi, địa chỉ của người phụ nữ này. Đối với cháu bé đã đưa ma túy cho S, S cũng không biết tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của cháu bé này. Do vậy, không có căn cứ để xác định con người cụ thể trong vụ án này nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Trần Văn S** phạm tội **"*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".**

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Trần Văn S 24 (Hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 23/12/2021

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong tang vật có chứa ma túy mang tên Trần Văn S do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ-đen, đã cũ nát, BKS: 88L1-2602, có 1 chìa kháo điện, có hai gương chiếu hậu, xe đã cũ nát, không khởi động được, số khung : RLHJC4320AY166540, số máy: JC43E-5632626 và 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu HUAWEI, màu bạc đã cũ nát, màn hình bị vỡ, số IMEI 1: 860906034212867, số IMEI 2: 860906034232873, bên trong lắp 01 sim số: 0358.279.365.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ba Vì và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì ngày 25 tháng 4 năm 2022).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thu Hường

Nơi nhận:
- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*
- *THA dân sự*
- *Lưu hồ sơ*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thu Hường

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thu Hường